

Số: 131/2019/QĐST-HNGĐ TP. CL, ngày 19 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 184/2019/TLST-HNGĐ ngày 24/5/2019 về việc “*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình – ly hôn, nuôi con*”, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Phạm Tấn S, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số nhà M, đường N, tổ D, khóm A, phường B, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ liên lạc: Số nhà D, tổ C, ấp M, xã A, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Trịnh Thị Băng T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số nhà M, đường N, tổ D, khóm A, phường B, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ liên lạc: Số nhà K, tổ T, ấp B, xã T, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp (chợ R).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Tấn S và chị Trịnh Thị Băng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Tấn S và chị Trịnh Thị Băng T thống nhất thuận tình ly hôn.

Con chung: Anh Phạm Tấn S và chị Trịnh Thị Băng T thống nhất vợ chồng có 01 con chung và thống nhất thỏa thuận: Tiếp tục giao con chung tên Phạm Tấn K, sinh ngày 22/3/2014 cho anh S trực tiếp nuôi, hiện con chung đang sống với anh S.

Cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Tấn S không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con, chị T không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Tài sản chung: Anh Phạm Tấn S và chị Trịnh Thị Băng T thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Anh Phạm Tấn S và chị Trịnh Thị Băng T vợ chồng không có nợ ai và không cho ai nợ.

Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Phạm Tấn S tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008836 ngày 23 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp, như vậy anh S còn được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Trịnh Thị Băng T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND Phường B, thành phố CL;
(Số 60/KH, ngày 31/10/2012, quyền số 01);
- TAND tỉnh ĐT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Cẩm Trinh